

Bản án số: 120/2019/HSST

Ngày: 08-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Văn Phú Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Phạm Thị Phiến; Ông Đỗ Văn Kha**

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Bình – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Cao Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2019/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Âu Minh A**, Tên gọi khác: không, sinh năm 1991; Tại: Lâm Đồng; HKTT: Thôn CĐ, xã PH, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: khu phố 4, phường TT, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: thợ cửa sắt; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Âu Dương B (đã chết) và bà Bé Thị Kim C, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 7 năm 2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. **Chị Nguyễn Thị Ánh D**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: khu phố 1, phường TT, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

2. **Anh Lê Văn Đ**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: khu phố 1, phường TT, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vụ 1: Khoảng 20 giờ ngày 22 tháng 6 năm 2019, Âu Minh A đi bộ từ phòng trọ mà A thuê ở tại khu phố 4, phường TT, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đến khu phố 4,

phường TT, TP. Đồng Xoài phát hiện nhà của chị Nguyễn Thị Ánh D không ai có nhà, A leo tường rào vào và phát hiện phía sau nhà một lỗ hổng, A thò đầu vào và phát hiện cửa không khóa bằng ổ khóa mà chỉ có chốt cửa nên lấy trong vườn nhà một khúc gỗ thò vào trong để cạy chốt cửa. Sau khi mở được cửa, A đi vào chiếm đoạt 01 máy tính Laptop hiệu ASUS và 01 cục sạc đưa về phòng trọ cất giấu.

Vụ 2: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29 tháng 6 năm 2019 A đi bộ từ phòng trọ đến khu phố 1, phường TT, TP. Đồng Xoài thì thấy nhà anh Lê Văn Đ không thấy ai ở nhà, cửa sau không khóa nên A đi vào lấy trộm 01 máy tính Laptop hiệu VAIO, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 đi bộ về phòng trọ cất giấu. Đến khoảng 12 giờ ngày 01 tháng 7 năm 2019 A điều khiển xe mô tô biển số: 65-725Z chở tài sản trên đi bán tại tiệm điện thoại “Tùng Phụng” thuộc khu phố XB, phường TB, thành phố Đồng Xoài thì bị Công phát hiện bắt giữ, thu giữ 02 máy Laptop, 01 cục sạc, 01 điện thoại di động Iphone 5 và 01 xe mô tô biển số: 65-725Z.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 111/KLĐG ngày 09 tháng 7 năm 2019 kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Vaio đã qua sử dụng trị giá: 3.500.000 đồng.

01 máy tính xách tay hiệu ASUS đã qua sử dụng trị giá: 2.600.000 đồng.

01 điện thoại di động Iphone 5 đã qua sử dụng trị giá: 1.000.000 đồng.

01 cục sạc pin máy tính xách tay giá 180.000 đồng.

Tổng cộng: 7.280.000 đồng.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 02 lần trở lên.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị D đã nhận lại 01 máy Laptop hiệu ASUS, 01 cục sạc; bị hại anh Đ đã nhận lại 01 máy Laptop hiệu Vaio, 01 điện thoại di động Iphone 5 và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra vấn đề xử lý. Riêng chiếc xe mô tô biển số: 65-725.Z chưa xác định chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tách ra để xác minh xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 128/CT-VKS ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố các bị cáo Âu Minh A về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Âu Minh A từ 12-15 tháng tù.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ nội dung phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng 128/CT-VKS ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại; Biên bản bắt người bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp; kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài, nên ngày 22 tháng 6 năm 2019 bị cáo Âu Minh A đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy tính Laptop hiệu ASUS, 01 cục sạc pin trị giá: 2.780.000 đồng của chị Nguyễn Thị Ánh D và ngày 29 tháng 6 năm 2019 chiếm đoạt 01 máy Laptop hiệu Vaio và 01 điện thoại di động Iphone 5 trị giá: 4.500.000 đồng của anh Lê Văn Đ. Tổng trị giá các loại tài sản là 7.280.000 đồng, tại phường TT, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước là phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015

[4] Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp; Xét về năng lực hành vi dân sự, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết việc lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chị Nguyễn Thị Ánh D và anh Lê Văn Đ nhằm lén lút chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hơn nữa, do bị cáo là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị D vào ngày 22 tháng 6 năm 2019 và trộm cắp tài sản của anh Đ vào ngày 29 tháng 6 năm 2019. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời, cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo, để sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo biết làm ăn lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai nhận, có thái độ ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi đã trả lại cho bị hại. Do vậy, được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: chị D đã nhận lại 01 máy Laptop hiệu ASUS, 01 cục sạc; anh Đ đã nhận lại 01 máy Laptop hiệu Vaio, 01 điện thoại di động Iphone 5 và không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đặt ra vấn đề xử lý.

Riêng chiếc xe mô tô biển số: 65-725.Z mà bị cáo dùng làm phương tiện để mang tài sản trộm được đi bán, hiện nay chưa xác định chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tách ra để xác minh xử lý sau nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh :

Tuyên bố bị cáo **Âu Minh A** (tên gọi khác: không) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt :

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38;50 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo **Âu Minh A** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tuyên án và được trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó.

3. Về án phí HSST: Áp dụng Điều 21,23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- Sở Tư pháp Tỉnh Bình Phước
- Phòng PV 06- Công an tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đồng Xoài
- Nhà tạm giữ CA thành phố Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Văn Phú Vinh